|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG THCS VÀ THPT****PHÙNG HƯNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Biểu mẫu 09

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của trường THCS và THPT Phùng Hưng**

**Năm học 2023 – 2024**

| STT | Nội dung | Chia theo khối lớp |
| --- | --- | --- |
| Lớp 9 | Lớp 12 | Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 10 | Lớp 11 |
| 1 | Điều kiện tuyển sinh | Xét hồ sơ theo đúng quy định của Bộ GD, Sở GD |
| 2 | Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện | Theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 (Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 | Theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018) |
| 3 | Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh | - Tổ chức họp CMHS, thường xuyên thông tin hai chiều giữa gia đình và nhà trường, giữa CMHS và GVCN qua điện thoại, zalo…- Học sinh cần thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường và của lớp; Có ý thức tự học và tinh thần học hỏi. |
| 4 | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục | - Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi- Phụ đạo học sinh yếu, kém- Hoạt động Đoàn, phong trào văn – thể - mỹ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống.- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể theo chủ đề, chủ điểm- Tổ chức cho học sinh tham gia các câu lạc bộ, hoạt động thể dục, thể thao. |
| 5 | Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được | - Tỉ lệ tốt nghiệp THCS, THPT: Trên 95%- Tỉ lệ học sinh xếp loại học lực khá giỏi: trên 65% - Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá tốt: 85%- Học sinh đủ sức khỏe để học tập, được khám sức khỏe vào đầu năm học. |
| 6 | Khả năng học tập tiếp tục của học sinh | - 100% học sinh được lên lớp- 80% học sinh tiếp tục học lên Cao đẳng, Đại học  |

 *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

**HIỆU TRƯỞNG**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Tập**